

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2024/HSST

Ngày: 13/11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Doanh và ông Tạ Minh Tiếp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Giang - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 13/11/2024, Nhà văn hóa thôn Như Lân, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Tòa án nhân dân huyện Văn Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2024/TLST-HS ngày 09/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2024/QĐXXST-HS ngày 30/10/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn S. Giới tính: Nam. Sinh năm: 1998 tại: huyện CP, tỉnh CP. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. HKTT: bản M, xã CP, huyện CP, tỉnh CP. Trình độ học vấn: 10/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Lò Văn L (đã chết) và bà Lò Thị Q. Vợ; con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2024, đến ngày 30/6/2024 thì chuyển tạm giam, hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam của Công an tỉnh Hưng Yên theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Hải – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên (có mặt)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Lò Văn P, sinh năm 1996 (vắng mặt)

HKTT: Bản B, xã TL, huyện CP, tỉnh CP.

*** Người làm chứng:**

Ông Trần Trung T, sinh năm: 1972 (vắng mặt).

HKTT: Khu TN 2, xã NL, huyện YL, tỉnh PT.

*** Người chứng kiến**

Ông Nguyễn Văn T1. sinh năm 1958 (vắng mặt)

HKTT: Thôn NL, xã LH, huyện VG, tỉnh HY.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/6/2024 tại khu vực chân cầu vượt cao tốc 5B, thuộc thôn Như Lân, xã Long Hưng, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên; Công an xã Nghĩa Trụ phối hợp với Công an xã Long Hưng bắt quả tang Lò Văn S, sinh năm 1998, nơi thường trú: Bản M, xã CP, huyện CP, tỉnh CP, đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 26M1-295.83 mang ma túy đi bán. Thu giữ bên trong quần sịp phía trước của S đang mặc 01 gói giấy ăn màu trắng, bên trong có mảnh nilon màu xanh kích thước (1,4 x 2) cm, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong ký hiệu M. Ngoài ra, thu giữ tại túi quần phía trước, bên phải của S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 ProMax màu xanh, có ốp nhựa màu xanh và 01 thẻ sim; thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 26M1-295.83 nói trên. S khai nhận chất màu trắng dạng cục và bột nói trên là ma túy (loại Heroine) của S mang đi để bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Công an xã Nghĩa Trụ đã bàn giao hồ sơ tài liệu cùng với người bị bắt là Lò Văn S đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày 27/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn S tại phòng trọ của gia đình anh Trần Xuân H, sinh năm 1985 ở thôn BĐ, xã KK, huyện GL, thành phố HN; thu giữ trên giát giường sát tường 01 vỏ bao thuốc lá màu bạc (có in chữ SAIGON), bên trong có: 01 túi nilon màu trắng có khóa bóp kích thước (7 x 4)cm, viền miệng khóa màu đỏ, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột cùng $\frac{1}{2}$ viên chất màu đỏ dạng cục; 01 túi nilon màu trắng có khóa bóp kích thước (7 x 4)cm viền miệng khóa màu đỏ, bên trong chứa 03 viên nén màu đỏ; tất cả được niêm phong trong ký hiệu M1. Ngoài ra còn thu giữ ở trên giường là 01 chiếc cân tiểu ly, kích thước (12,5 x 6,5 x 1,5) cm, 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu trắng và số tiền là 850.000đ.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang kiểm tra 02 chiếc điện thoại đã thu giữ của S, nhưng không phát hiện nội dung gì có liên quan đến hành vi mua bán ma túy.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đưa S đi xét nghiệm chất ma túy có trong cơ thể, đồng thời ra Quyết định trưng cầu giám định về ma túy đối với các chất thu giữ trong niêm phong ký hiệu M, M1. Kết quả xét nghiệm xác định: S dương tính với ma túy (MOP). Tại bản kết luận giám định số 499/KL-KTHS(MT) ngày 30/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M là ma túy, loại heroine, có khối lượng là 1,699g; Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1 là ma túy, loại heroine, có khối lượng là 1,089g; Chất dạng viên nén trong niêm phong ghi ký hiệu M1 là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng

0,308g. Hoàn lại sau giám định gồm 01 phong bì niêm phong số 499/KL-KTHS(MT), bên trong có: 1,686g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M; 1,067g ma túy loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 0,289g ma túy loại Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu M1, các vỏ túi nilon màu trắng và mảnh nilon đựng ma túy; 01 vỏ bao bao thuốc lá màu bạc bên ngoài có chữ SAIGON.

Quá trình điều tra S khai nhận: S sử dụng chất ma túy từ năm 2023 đến nay và ở trọ tại thôn BD, xã KK, huyện GL, TP. HN từ đầu năm 2024, đến khoảng tháng 6/2024 thì có Lò Văn P, sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú: Bản B, xã TL, huyện CP, tỉnh CP đến ở cùng. Số ma túy bị thu giữ như trên là do trước đó S làm ở tỉnh Thái Nguyên nên biết có người bán ma túy và ngày 25/6/2024 S đã rủ P đi chơi ở trên Thái Nguyên, nhưng mục đích chính là để S tìm mua ma túy. Khi đi, P là người điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 26M1-295.83 chở S đến một công trường (không nhớ vị trí cụ thể) ở tỉnh Thái Nguyên thì S bảo P dừng lại và đứng đợi, còn S đi bộ vào trong công trường. Tại đây, S gặp người đàn ông (không rõ lai lịch) rồi mua ma túy, loại Heroine của người này với số tiền là 4.000.000đ, được người này đưa cho S 01 túi nilon màu đen, bên trong chứa cục ma túy, loại Heroine và 04 viên nén màu đỏ là ma túy tổng hợp. S cất giấu vào túi quần và đi bộ ra chỗ P đợi rồi bảo P điều khiển xe chở về phòng trọ. Khi về phòng trọ thì nhân lúc P đi ra ngoài, S một mình ở trong phòng trọ, dùng dao tem chia số ma túy thành 2 phần rồi cho 1 phần vào mảnh nilon màu xanh và bọc giấy ăn màu trắng ra bên ngoài rồi cất giấu vào trong quần sịp để ở trong người; 1 phần còn lại và ½ viên nén màu đỏ là ma túy tổng hợp S cho vào túi nilon màu trắng, có khóa bóp viên màu đỏ cất giấu cùng 01 túi nilon màu trắng miệng khóa bóp viên màu đỏ, bên trong có 03 viên nén màu đỏ là ma túy tổng hợp, để ở trong vỏ bao thuốc lá màu bạc bên ngoài có chữ SAIGON để trên giát giường, mục đích để bán, còn ½ viên nén màu đỏ là ma túy tổng hợp S cất giấu trong người và đã sử dụng ngày 26/6/2024. Ngoài ra, S còn để 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu trắng, số tiền 850.000đ, 01 chiếc cân tiểu ly ở trên giường thì cũng bị lực lượng Công an thu giữ. Trước đó, thì S cũng đã mua rồi bán ma túy khoảng 2 - 3 lần nhưng không nhớ rõ ngày tháng và người mua, người bán ma túy với S. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, S mang số ma túy cất giấu trong người như nêu ở trên đến khu vực chân cầu vượt đường cao tốc 5B thuộc thôn Như Lân, xã Long Hưng để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ các vật chứng. S còn khai: ngày 26/6/2024 S đã sử dụng ½ viên ma túy tổng hợp nhưng không xác định được vị trí cụ thể.

Quá trình điều tra xác định: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 26M1-295.83 là của S; chiếc dao tem mà S sử dụng để chia ma túy thì S đã vứt bỏ không xác định được vị trí; chiếc cân tiểu ly S dùng để cân chia ma túy bán; số

tiền 850.000đ là của S do lao động mà có; chiếc điện thoại Apple Iphone 13 ProMax màu xanh thì S dùng để liên lạc với gia đình và bạn bè, không dùng để mua bán ma túy; chiếc điện thoại Iphone 7 Plus, màu trắng S đã cho P.

Đối với Lò Văn P điều khiển xe mô tô chở S đến tỉnh Thái Nguyên nhưng không biết mục đích và việc làm của S là mua ma túy; khi ở tại phòng trọ thì P cũng không biết S đã chia ma túy để bán; nên chưa có đủ căn cứ để Cơ quan điều tra xử lý đối với P. Ngoài lời khai của S, thì không có chứng cứ nào khác để xác định là S đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho nhiều người, nhiều lần. Còn người bán ma túy cho S do cũng không xác định được đặc điểm, nhân thân, lai lịch cụ thể và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của S vào ngày 26/6/2024 không xác định được là ở đâu. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang không có cơ sở để điều tra xử lý.

Lò Văn S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 126/CT-VKSVG ngày 07/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Lò Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin miễn án phí vì là người dân tộc thiểu số sinh sống ở cùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo khai chiếc cân tiểu ly là của bị cáo sử dụng để chia ma túy nhưng đã bị hỏng không sử dụng được, bị cáo đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; Khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/6/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về biện pháp tư pháp và vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 499/KL-KTHS(MT), bên trong có: 1,686g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M; 1,067g ma túy loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 0,289g ma túy loại Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu M1, các vỏ túi nilon màu trắng và mảnh nilon đựng ma

túy; 01 vỏ bao bao thuốc lá màu bạc bên ngoài có chữ SAIGON; 01 chiếc cân tiểu ly, kích thước (12,5 x 6,5 x 1,5)cm. Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 26M1-295.83; Trả lại bị cáo S: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 13 ProMax, màu xanh, ốp bảo vệ màu xanh và 01 thẻ sim; số tiền 850.000đ. Trả anh Lò Văn P 01 điện thoại Iphone 7 Plus, màu trắng. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo bà Đỗ Thị Hải trình bày: Nhất trí với tội danh và điều luật đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, xem xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, công việc và thu nhập của bị cáo không ổn định để xử phạt bị cáo hình phạt 02 năm 06 tháng tù và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đại diện VKS tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đầy đủ nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng để đề xuất mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị mức hình phạt 2 năm 06 tháng đối với bị cáo nhưng không đưa thêm căn cứ nào để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên không có căn cứ để đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức hình phạt như người bào chữa đề nghị.

Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của người bào chữa không tranh luận, không bổ sung. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất ăn năn hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Ngoài lời khai của bị cáo, thì không có chứng cứ nào khác để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho nhiều người, nhiều lần. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/6/2024, Lò Văn S cất giấu trong người 1,699g ma túy loại Heroine rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 26M1-295.83 của mình đến chân cầu vượt đường cao tốc 5B, thôn Như Lân, xã Long Hưng, huyện Văn Giang mục đích để bán cho người khác, nhưng đã bị phát hiện và bị bắt quả tang. Ngoài ra S còn cất giấu tại chỗ ở của mình tại thôn Báo Đáp, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội 0,308g ma túy loại Methamphetamine và 1,089g ma túy loại Heroine đều nhằm mục đích để bán cho người khác.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bản thân sử dụng ma túy, hám lời từ việc bán ma túy bị cáo vẫn cố ý mua ma túy bán lại cho người khác để kiếm lời.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là chính xác, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện, tiếp tay cho các đối tượng mua bán và sử dụng chất ma túy, là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây hoang mang lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người sử dụng chất ma túy, để thỏa mãn nhu cầu của mình đã bất chấp tác hại của ma túy đối với bản thân, đối với cộng đồng, bất chấp pháp luật cố ý mua bán ma túy để kiếm lời, để có ma túy sử dụng. Chứng tỏ bị cáo rất liều lĩnh, coi thường pháp luật. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử và áp dụng hình phạt đối với bị cáo không chỉ nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo mà còn nhằm mục đích ngăn chặn tội phạm về ma túy đồng thời tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân, để từ đó mọi người có thái độ tôn trọng pháp luật, phối hợp cùng với các cơ quan bảo vệ pháp luật đấu tranh phòng, chống và loại trừ loại tội phạm này ra khỏi đời sống, góp phần giữ gìn an ninh trật tự và an toàn xã hội.

[3]. Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, tội phạm bị cáo thực hiện là nghiêm trọng nên cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, giúp bị cáo cai được ma túy, cũng như góp phần phòng ngừa tội phạm chung. Lượng ma túy bị cáo cất giấu để bán có tổng khối lượng 3,096g HĐXX thấy hình phạt người bào chữa đề xuất 02 năm 06 tháng tù là không phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Đối với Lò Văn P điều khiển xe mô tô chở S đến tỉnh Thái Nguyên nhưng không biết mục đích và việc làm của S là mua ma túy; khi S chia ma túy để bán tại phòng trọ P cũng không biết nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với P.

Đối với người bán ma túy cho S do không xác định được đặc điểm, nhân thân, lai lịch cụ thể và đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của S vào ngày 26/6/2024 không xác định được là ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

01 phong bì niêm phong số 499/KL-KTHS(MT), bên trong có: 1,686g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M; 1,067g ma túy loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 0,289g ma túy loại Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu M1, các vỏ túi nilon màu trắng và mảnh nilon đựng ma túy; 01 vỏ bao bao thuốc lá màu bạc bên ngoài có chữ SAIGON; 01 chiếc cân tiểu ly, kích thước (12,5 x 6,5 x 1,5) cm là chất nhà nước cấm lưu hành và đồ vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 26M1-295.83 là P tiện bị cáo sử dụng đi mua bán ma túy nên tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước;

01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 13 ProMax, màu xanh, ốp bảo vệ màu xanh và 01 thẻ sim; số tiền 850.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo S;

01 điện thoại Iphone 7 Plus, màu trắng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội bị cáo đã cho anh P nên trả anh Lò Văn P.

[6]. Về án phí: Bị cáo xin miễn án phí vì là người dân tộc thiểu số sinh sống ở cùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ :

- Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 điều 51; điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự.

- Khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố:

Bị cáo Lò Văn S phạm tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*

3. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn S 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/6/2024.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 499/KL-KTHS(MT), bên trong có: 1,686g ma túy, loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M; 1,067g ma túy loại Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 0,289g ma túy loại Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu M1, các vỏ túi nilon màu trắng và mảnh nilon đựng ma túy; 01 vỏ bao bao thuốc lá màu bạc bên ngoài có chữ SAIGON; 01 chiếc cân tiểu ly, kích thước (12,5 x 6,5 x 1,5) cm

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 26M1-295.83;

Trả lại bị cáo S 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone 13 ProMax, màu xanh, ốp bảo vệ màu xanh và 01 thẻ sim và số tiền 850.000đ;

Trả lại anh Lò Văn P 01 điện thoại Iphone 7 Plus, màu trắng.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/11/2024 giữa Công an huyện Văn Giang với Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang và Ủy nhiệm chi ngày 12/11/2024 giữa Công an huyện Văn Giang và Kho bạc Nhà nước huyện Văn Giang)

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- CA huyện Văn Giang
- VKS huyện Văn Giang
- Chi cục THADS huyện Văn Giang
- UBND xã CP, huyện CP, tỉnh Sơn La.
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Vũ Thu Giang